



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN TẤN LỘC
Last Middle First
Current Address 1164, Ấp 4, xã Tam Phú, Thủ Đức, Hồ Chí Minh
Date of Birth 11-20-1947 Place of Birth North Viet Nam
Previous Occupation: ~~re-education~~ Company Commander Lieutenant
2. TIME SPENT IN A RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6-24-1975 To 12-26-1981
Length (Number of years in camp): _____
3. SPONSOR'S NAME: BAY TRAN
Name
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>BAY TRAN</u>	<u>Uncle</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN TÂN LỰC
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO
PHAM, THI MỸ	1955	Wife
NGUYỄN, TRIÊU ĐĂNG TUYẾN	9/6/1986	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: ;

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
HUỖNH VĂN HÉN
HUỖNH KIM CHI
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN XUÂN LAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG
NGUYỄN VĂN GIOI

Ban Chấp Hành T.Ư. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
HUỖNH VĂN HÉN
1st Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
2nd Vice-President
TRẦN KIM DUNG
3rd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIOI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer
HUỖNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

NGUYỄN XUÂN LAN

Ngày 22 tháng 10 năm 1987

Kính gửi: O. Tran, Bay - -

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thủ vớ hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng, với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi cơ trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiên nguyên tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi cơ trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tin với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thư,

Ba Khúc Minh Thở
Chủ Tịch

HỒ SƠ TÊN: Nguyễn Tấn Lực

TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

() - Xin cho biết năm được ra trại.
- ngày ra trại

() ĐIỀN VÀO MẪU ĐÍNH KẼM (Mỗi mẫu 2 bản)

BỘ NỘI VỤ
Thị trấn Xuyên Mộc
Số: 1286/GT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Z) HAY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BC/TT ngày 31/5/1961 của Bộ công an
Tài hành quyết định tha số 131 ngày 11/12/1981 của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây:

Họ và tên: Nguyễn Tấn Lộc
Sinh ngày: 20/11/1947
Nơi sinh: Bắc Ninh
Nơi ĐKMT trước khi bị bắt: Đồng hoà hiệp Cái bẻ Tiên giang.
Can tội: Trung úy - C trưởng bộ binh ngày.
Ngày bị bắt: 24/6/1975 - án phạt: TTQT
Theo quyết định số 149 ngày 22/8/1978 của Bộ
~~Tha và~~

1/ HẠNH KẾT QUẢ TÌNH CẢI TẠO

Thần nào đã thấy được tội lỗi, tư tưởng có biểu hiện chín
đại tạo, xong đôi lúc chưa được yên tâm thực sự, kết quả
cải tạo thời gian đầu chưa được sên tiến bộ. Qua các đợt
trại tổ chức học tập bản thân đã có những chuyển biến nhất
định, tỏ ra yên tâm cải tạo không hoang mang, lao động có
kết quả khá. Chấp hành nội quy trại chưa có vi phạm lớn.
Tập hàng chỉ tập từ hôm đến khá.
Đề nghị chính quyền địa phương tiếp tục giúp đỡ giúp đỡ.

Tên tay ngôn tạo phải
Của: Nguyễn Tấn Lộc
Danh bạ số:
Lập tại:

Họ tên ký
Người được cấp giấy

26 tháng 12 năm 81
Giám thị
Trưởng tá: Võ Cam



Họ và tên ký

This is to certify that

TRAN, BAY DUC

(REGISTRATION NUMBER)

A 22 002 670

MO DAY YR OF BIRTH

SEX

02-15-28 M

has been duly registered according to law and was
admitted to the United States as an immigrant at
PORT

MO DAY YR OF ENTRY

V6 DET 09-15-75



FREEDOM FLIGHT REFUGEE CENTER

GRAND RAPIDS AREA REFUGEE RESETTLEMENT

Rev. H. Schipper, Chairman

734 Alger, S.E.

Grand Rapids, MI 49507

Phone: 616/241-5985



CHURCH WORLD SERVICE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

YOUR NAME BAY TRAN DATE 8-30-1988
DATE OF BIRTH 02-15-1928 US CITIZEN NUMBER _____
PLACE OF BIRTH NORTH VIET-NAM PERMANENT RESIDENT ALIEN # A22 002-670
ADDRESS IN U.S.A. _____ PAROLEE (ALIEN #) _____
DATE OF ENTRY TO U.S. 09-15-1975

List below the persons to be considered for admission to the United States. In the Column MS (marital status) indicate whether married, divorced, widowed, or never married, with the letter M, D, W, or NM. For all married relatives that you list, include the names of their spouses and children.

NAME (in natural order)	Date of Birth	Place of Birth	Sex	MS	Relationship to you
NGUYỄN TÂN LỘC	11-20-1947	NORTH VIETNAM	M	M	NEPHEW
PHAM THI MỸ	7-4-1955	SOUTH VIETNAM	F	M	NEPHEW'S WIFE
NGUYỄN T. D. TUYẾN	6-9-1986	HCM CITY	M	NM	NEPHEW'S SON
NGUYỄN T. Đ. KHA	3-24-1988	HCM CITY	M	NM	NEPHEW'S SON
PHAM N. P. GIAO	11-31-1973	SOUTH VIETNAM	F	NM	Wife's daughter

Present address(es) of these persons: 1164 ẤP 4 XÃ TÂN PHÚ
THỦ ĐỨC, HỒ CHÍ MINH SOUTH VIETNAM

I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Basakhan
Signature of Applicant

Subscribed and sworn to before me this
30th day of August, 1988.

My commission expires: 7-13-92

Marybelle H. Schipper
Signature of Notary

NOTE:

If you are a parolee or Permanent Resident Alien, please attach a copy of your I-94 (parolee) I-151/I-551 (Permanent Resident Alien) Green card to the complete affidavit.

FFTF: 10/86

MARYBELLE H. SCHIPPER
NOTARY PUBLIC - KENT COUNTY, MICH
MY COMMISSION EXPIRES 7-13-92

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIET NAM

HCM City, August 15th 1988

To: Director of ODP
BANJABHUM Building
127 Sathorn Tai Road - Bangkok 10120

I. Base information on applicant in VN

1. Full name : NGUYỄN TÂN LỘC
2. Date of birth : 20th November 1947
3. Place of birth : Bắc Ninh
4. Religion : Catholic
5. Ed level : Bachelor of Science (Former cadet of VN National Military Academy in Dalat)
6. Serial Number : 67/404 566
7. Rank & Function before 30 April 75 : Lieutenant, Commander of company
8. Mil. Unit : 2nd Company, 2nd Battalion, 46th Brigade, 25th Division of Infantry, III Corps
9. Arrested Date : 24th June 1975 (24-6-1975)
10. Released Date : 26th December 1981 (26-12-1981)
11. Present Address : 1164 Village 4, Hamlet: Tam Phú, District: Thủ Đức, Ho Chi Minh City
12. Mailing Address : 1164 Ấp 4, xã Tam Phú, Huyện Thủ Đức TP/HCM

II. Relatives to accompany with Ex-political prisoner.

NAME	DOB	POB	SEX	M/S	RELATIONSHIP
1) Phạm Thị Mỹ	4/7/1955	Hà Khẩu	F	M	Wife
2) Nguyễn Triều Đăng Tuyền	9/6/1986	HCM City	M	S	Son
3) Nguyễn Triều Đông Kha	24/3/1988	HCM City	M	S	Son
4) Phạm Ngọc Phương Giao	31/11/1973	Thủ Đức	F	S	wife's daughter

II. Relatives outside Việt Nam

1) Relatives in USA: Mrs. Trần Đức Bấy

2) Relatives in other country: Nguyễn Văn Thiện KY HØISKOLE
8680 KY DANMARK

III. Service with RVNAF

- From 13 Dec 1968 to 15 Dec 1972: Cadet of Vietnamese National Military Academy in Đà Lạt
- From 12 Dec 1972 to 30 April 1975: Officer of 46th Brigade, 25th Division of Infantry, III Corps

IV. Re-education:

From 24 June 1975 to 26 Dec 1981 in "Reeducated" Camp at Xuyên Mộc - Đồng Nai Province.

V. Comment:

* My wife's daughter, Phạm Ngọc Phương Giao is a deceased RVNAF officer's daughter, who was dead only a few days after being released from Xuyên Mộc "Reeducated" Camp in 1982.

From the recent arrangements of the US and VN Governments permitting the Ex-political prisoners to be resettled in USA. Therefore, I would like to beg your clemency to accept my case, enter my family's names on the US Visa - Entry list to be delivered to the Authorities in VN, as well as to process necessary steps for us to leave VN. Please kindly inform me your approval with a US Entry Visa Number which we can use for dealing with the Vietnamese local authorities.

Please accept my highest gratitude and sincere consideration.

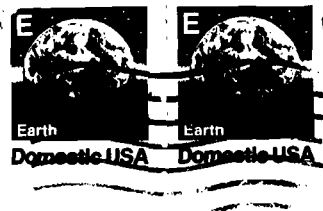
Attachments:

- My photo released certificate.

Yours Respectfully,

Nguyễn Văn Liệu

from: BAY TRAIN.



SEP 12 1988

TO: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC
PO. BOX 5435
ARLINGTON. VA. 22205. 0635

1/6/89 b8' t4'c h/s

C O N T R O L

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "Q1"
____ CDP/Date _____
____ Membership; Letter